

Số: /BHXH-QLT
V/v hướng dẫn thu BHXH đối với
chủ hộ kinh doanh, người quản lý
doanh nghiệp không hưởng lương,
người làm việc không trọn thời gian
từ ngày 01/7/2025

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Đơn vị sử dụng lao động, Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Bảo hiểm xã hội huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 41/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội.

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc.

Thực hiện quy định mới về chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN), BHXH khu vực XXXIII hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động, hộ kinh doanh (sau đây gọi chung là đơn vị) thực hiện việc thu đối với các nhóm **đối tượng tham gia bắt buộc mới, áp dụng từ ngày 01/7/2025** như sau:

I. Đối tượng, mức đóng, phương thức đóng

1. Chủ hộ kinh doanh; Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương

1.1. Đối tượng tham gia:

- Chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh, **nộp thuế theo phương pháp kê khai. (Lưu ý: Đối với các Chủ hộ kinh doanh khác, thời điểm tham gia BHXH, BHYT bắt buộc là từ ngày 01/7/2029).**

- Người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã (sau đây gọi chung là Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) **không hưởng tiền lương.**

1.2. Tiền lương tháng làm căn cứ đóng: Do đối tượng tham gia tự lựa chọn, đảm bảo:

- **Mức thấp nhất:** Bằng mức lương tham chiếu (hiện tại là 2.340.000 đồng).

- **Mức cao nhất:** Bằng 20 lần mức lương tham chiếu tại thời điểm đóng.

Lưu ý: Người tham gia được lựa chọn lại mức tiền lương làm căn cứ đóng sau khi đã thực hiện đóng BHXH, BHYT ít nhất **12 tháng**.

1.3. Tỷ lệ đóng: Bằng **29,5%** trên mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng, bao gồm:

- Quỹ hưu trí và tử tuất: 22%.

- Quỹ ốm đau và thai sản: 3%.

- Quỹ BHYT: 4,5%.

1.4. Phương thức đóng: Đóng hằng tháng, 03 tháng một lần hoặc 06 tháng một lần.

Trường hợp đóng thông qua đơn vị (hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) mà đơn vị đó đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho NLĐ khác, thì **áp dụng phương thức đóng hằng tháng** cùng với đơn vị.

Lưu ý:

- Chủ hộ kinh doanh **không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc** nếu đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại khoản 2 Điều 169 của Bộ luật Lao động, trừ trường hợp thời gian đóng BHXH còn thiếu tối đa 06 tháng theo quy định tại khoản 7 Điều 33 của Luật BHXH 2024.

- Trường hợp Chủ hộ kinh doanh; Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương đồng thời thuộc nhiều đối tượng tham gia khác nhau thì thực hiện như sau:

+ Chủ hộ kinh doanh đồng thời là **dân quân thường trực**: tham gia theo đối tượng dân quân thường trực.

+ Chủ hộ kinh doanh; Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương đồng thời là **người hoạt động không chuyên trách** ở cấp xã, thôn, tổ dân phố: tham gia theo đối tượng người hoạt động không chuyên trách.

+ Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương **làm việc tại nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**: tham gia BHXH, BHYT bắt buộc tại đơn vị đầu tiên tham gia quản lý, điều hành.

+ **Các trường hợp khác**: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ.

2. Người làm việc không trọn thời gian

2.1. Đối tượng tham gia: Người làm việc theo hợp đồng lao động (HĐLĐ) *(kể cả trường hợp người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên)* có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên, làm

việc **không trọn thời gian**, có tiền lương trong tháng **bằng hoặc cao hơn mức lương tham chiếu**.

2.2. Tiền lương tháng làm căn cứ đóng: Là tiền lương tính trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ, bao gồm: mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định.

Đối với người lao động (NLĐ) hưởng lương theo thời gian (giờ, ngày, tuần), tiền lương tháng làm căn cứ đóng được xác định như sau:

- Tiền lương tháng = Tiền lương giờ x Tổng số giờ làm việc trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ.

- Tiền lương tháng = Tiền lương ngày x Tổng số ngày làm việc trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ.

- Tiền lương tháng = Tiền lương tuần x Tổng số tuần làm việc trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ.

Lưu ý:

- NLĐ không hưởng tiền lương **từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng** thì NLĐ không phải đóng BHXH tháng đó, trừ trường hợp người sử dụng lao động và NLĐ có thỏa thuận về việc có đóng BHXH cho NLĐ tháng đó với căn cứ đóng bằng căn cứ đóng BHXH tháng gần nhất.

- Trường hợp trong **tháng đầu làm việc hoặc** trong tháng đầu **trở lại làm việc** mà NLĐ nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên thì vẫn phải đóng BHXH của tháng đó.

2.3. Tỷ lệ đóng: 32% trên tiền lương tháng làm căn cứ đóng, bao gồm các quỹ BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN. Cụ thể:

Người sử dụng lao động					NLĐ				
BHXH			BHTN	BHYT	BHXH			BHTN	BHYT
HT	ÔĐ-TS	TNLD-BNN			HT	ÔĐ-TS	TNLD-BNN		
14%	3%	0,5%	1%	3%	8%	-	-	1%	1,5%
21,5%					10,5%				
Tổng cộng 32%									

2.4. Phương thức đóng: Đóng hằng tháng.

II. Thực hiện

1. Đơn vị sử dụng lao động, hộ kinh doanh

- Khẩn trương **rà soát, xác định** NLĐ và các đối tượng mới thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bắt buộc theo quy định.

- **Lập hồ sơ đăng ký** tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN lần đầu (**đối với đơn vị mới, theo Mẫu TK3-TS** kèm bản sao các văn bản pháp lý liên quan đến việc thành lập, điều chỉnh thông tin của đơn vị); Báo tăng lao động (*Mẫu D02-LT*) và nộp cho cơ quan BHXH qua giao dịch điện tử **trong vòng 30**

ngày kể từ khi NLĐ và các nhóm đối tượng mới thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bắt buộc.

- **Chủ động liên hệ với cơ quan BHXH** để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

Lưu ý: Chủ hộ kinh doanh; Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng tiền lương có thể đăng ký tham gia BHXH, BHYT **trực tiếp với cơ quan BHXH. Hồ sơ gồm Tờ khai tham gia điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS).**

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của Luật BHXH, Luật BHYT đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn.

- Phối hợp với cơ quan BHXH trong việc rà soát, xác định đối tượng thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bắt buộc, yêu cầu đơn vị đăng ký tham gia theo quy định.

3. Đề nghị cơ quan Thuế

Phối hợp, cung cấp danh sách các hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai; các doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn cho cơ quan BHXH để làm cơ sở đối chiếu, rà soát và đôn đốc tham gia theo quy định.

4. BHXH huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trên địa bàn lập hồ sơ đăng ký tham gia cho các đối tượng mới theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch; Tăng cường công tác truyền thông; Phối hợp chặt chẽ với UBND xã, phường, cơ quan Thuế để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bắt buộc trên địa bàn, đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện tham gia bắt buộc được tham gia đầy đủ.

BHXH khu vực XXXIII đề nghị các đơn vị và các bên có liên quan quan tâm, phối hợp thực hiện kịp thời theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, vui lòng liên hệ với cơ quan BHXH để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc BHXH khu vực (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc BHXH khu vực;
- Các phòng tham mưu;
- Đảng Công TTĐT của cơ quan BHXH;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Hữu Phúc